

1.

Cơn giông mùa hạ dấy lên ở phía nam. Mây đen từng khối ùn ùn như nắm từ dưới chân trời đùn lên. Thoáng chốc, các ngọn núi của dãy Dăng Mản⁽¹⁾, Thiên Nhẫn... đã ngập chìm vào mây đen đục.

Mảng nắng hẹp dần. Cảnh sắc hai bờ sông Lam đã ngả màu sẫm. Những bóng mây trôi qua các cánh đồng chiêm đang mùa thu hoạch, loang lổ, mảng sáng, mảng tối, ô xanh, ô vàng, nhìn về xa xa như một tấm da báo trải rộng hút tầm mắt.

Từ trong khối mây đen dày đặc, thỉnh thoảng quắc lên một roi chớp xanh lè, ngoằn ngoèo rạch sáng vào da trời chì. Tiếp sau roi chớp là tiếng trời gầm...

Bên gốc cây đa đầu làng Chùa⁽²⁾ có mấy con bò đứng ngủ, mồm nhai uể oải, những cục bọt trắng xộp đọng hai bên mép. Những con ruồi bò bay nhón nhác tránh né mỗi lần con bò quất mạnh cái đuôi vào hai bên hông. Một tốp người đi làm đồng về ngồi nghỉ chân bên gốc đa đang gạ ông Xẩm hát cho nghe một bài mới. Ông Xẩm ngược đôi mắt mù lòa về phía có tiếng sấm xa xa, hai cánh mũi phập phồng đón nhận mùi hoa sen từ đầm làng đưa tới. Ông nhúu đôi lông mày đen, hỏi những người đang ngồi bên cạnh:

(1) Trên dãy Trường Sơn, đoạn qua địa phận Hà Tĩnh.

(2) Tên chữ là làng Hoàng Trù.

Sơn Tùng

- Trời sôi bụng hay... hay là tiếng súng của cụ Đình⁽¹⁾ ở trên rừng lại kéo về nữa đó, bà con?

Qua nhiều giọng cười giòn, ông Xẩm gật gật đầu nghe, vẻ đặc ý với câu nói đáp lại lời ông hỏi:

- Tiếng sấm của cơn giông chiều đó ông ạ. Trời dạo này loạn giông chứ có giọt mưa nào đâu! Còn cái công việc “bình Tây” của các quan Nghè, quan Cử thì... vận nước Nam mình hỏng mất rồi! Vua Hàm Nghi đã bại trận, Tây dương⁽²⁾ đày vua đi biệt xứ. Ôi! Có còn chi nữa mà mong với đợi, hờ ông?

Một cụ già, tay vót hom giỏ, từ nãy vẫn ngồi im lặng nghe mọi người trò chuyện. Bỗng cụ cầm lưới mắc xuống đất, tựa hai bàn tay lên cán, mắt chớp chớp, nói:

- Răng lại nhủ là “có còn chi nữa mà mong với đợi”? Nước có lúc suy lúc thịnh, nhưng có khi mô hết được những bậc hiền tài lo việc giữ nước, việc cứu nước. Cây cổ thụ ni bị gãy thì rồi sẽ có cây khác mọc lên. Rừng không bao giờ hết cây, dân không khi mô hết người tài cao chí lớn mô.

Mọi người nhìn cụ già vẻ hợp ý. Ông Xẩm đưa ông tay áo lên lau hai hồ mắt. Ông vẫn mấp máy cánh mũi về phía ngọn gió:

- Dịp ni sen nở nhiều. Ngồi ở chỗ mô cũng được ngửi hương sen.

- Ông ơi, - một cô bé gái gọi - cháu biểu ông mấy cái gương sen lược, ông ăn cho mát ruột ạ.



(1) Ở đây chỉ nghĩa quân của Phan Đình Phùng, cụ đồ Đình nguyên, thường người ta gọi là cụ Đình.

(2) Chỉ thực dân Pháp.

Sơn Tùng

Ông Xẩm cầm trong tay những cái gương sen đã luột chín nhũn như tấm mền ong, giọng cảm động, hỏi:

- Cháu là con nhà ai mà thảo ăn rứa?

Cô bé chỉ mỉm cười. Máy người ngồi cạnh ông già mù nói to:

- Con gái anh nho Sắc đó, ông ạ.

Ông Xẩm nở nụ cười trên cung môi héo hắt, nói:

- Ngõ đưa mô chứ cháu Thanh, con gái đầu lòng của anh chị nho Sắc, cháu ngoại thầy tú Hoàng⁽¹⁾ thì... thì tôi mô có lạ lắm chi! Để rồi tôi hát cho bà con ở đây và cháu Thanh cùng nghe nhớ.

Bé Thanh lại đưa cho ông Xẩm cái bầu nước:

- Ông uống ngụm nước mát rồi hăng hát, ông ạ.

- Cảm ơn lòng thảo của cháu. Ông không khát. Chứ cháu đem nước ra đồng cho ai rứa?

- Dạ... cho mẹ cháu ạ.

- Ờ. Vậy ra mẹ cháu vẫn chưa ở cũ, còn đi làm đồng xa được. Chứ... cháu thích được bông em gái hay bông em trai, nói ông biết để ông hát mừng cháu nào?

- Cháu thích mẹ cháu sinh em trai nữa ạ.

Ông già mù gật đầu, mỉm cười, tay lần mò lên dây đàn. Mọi người ngồi quanh gốc đa đã xúm xít bên ông Xẩm. Máy con bò vẫn lim dim mắt ngủ, bọt mép tụ tan, tan tụ. Tiếng đàn bầu réo rắt bay lên theo lời ca của ông Xẩm:

Trời ơi có thấu chằng trời!

Nước Nam cơ khổ nhiều đời đắng cay

(1) Chỉ ông Hoàng Xuân Đường.

Búp sen xanh

Vì chưng Tây thổ sang đây,

Nó vào Gia Định, ở rày Đồng Nai.

Dần dà ra Lục tỉnh, Đàng ngoài,

Các quan tâu đánh, vua ngài không cho.

Bởi vì vua Tự Đức không biết đường lo,

Nó vào nó chiếm mất cả thành đô kinh kỳ...

Bé Thanh chưa hiểu thấu ý nghĩa lời ca, nhưng hai mắt của bé lim dim, bé lắng nghe tiếng đàn ông Xẩm. Những người ngồi cạnh bé Thanh, mặt luôn luôn biến đổi theo từng lời ca của ông Xẩm.

Trời ơi có thấu lúc này,

Khắp nơi khổ cực rạc ròi tâm thân.

Một nước làm năm bảy nước ăn,

Để cho quan Tây bắt phu, bắt thuế

trong dân nặng nề.

Các quan ta tức giận nhiều bề,

Lập binh tiến đánh Tây thì cho tan

Để mà khôi phục nước Nam...

Đang lúc mọi người đắm vào tiếng đàn náo ruột, lời ca xé lòng của ông Xẩm thì một bà tựa tay trên lưng bò, chỉ tay về phía đám sen, gọi:

- Cháu Thanh ơi! Mẹ cháu... có chuyện chi... người ta đang dìu mẹ cháu về nhà kia kìa!

Bé Thanh, tuổi lên bảy, dáng mảnh khảnh, rời khỏi gốc đa, tay cầm cái bầu nước, chạy hối hả về phía những người đang dìu mẹ mình. Chạy đến với mẹ nhưng trong đầu bé Thanh vẫn còn vọng theo những lời ca của ông Xẩm: "... Lập binh tiến đánh Tây thì cho tan... Để mà

khôi phục nước Nam... Kéo dân tình cơ khổ gian nan nhiều bề..."

Dưới bóng tre đầu làng, bà đồ (vợ ông đồ Hoàng Xuân Đường, bà ngoại của bé Thanh) cùng mấy người đứng tuổi cũng đang chạy ra phía đầm sen. Gió đồng lùa những dải lưng, dải yếm của họ bay phấp phới về phía sau...

Về tới đầu sân, cơn đau chuyển sinh lại thốn thoáy, mệt quá chị nho Sắc phải ngồi thụp xuống bên gốc cây thị. Chim chiều về tổ đang riu rít trên ngọn cây. Bà đồ chốc chốc lại mắng yêu con gái:

- Tham công tiếc việc cho lắm... Đã biểu ở nhà, gần kỳ sinh nở rồi... đừng có đi mần đồng xa nữa...

Bà giục cô An, em gái của chị nho Sắc:

- An, con vô quạt than lên... Mau...

Bà lại giục bé Thanh:

- ... Cháu đi sang bên nhà với ông. Giữ cả em Khiêm ở bên đó. Tối ni tụi bay ăn cơm, ngủ ở bên nhà bà cả nhớ.

Bé Thanh bước qua dãy chèo mạn hào ngăn đôi sân nhà mình với sân của ông bà ngoại. Thanh vừa nghe tiếng mẹ rên, vừa nghe rõ tiếng ông ngoại ho khúc khắc và tiếng của bố thay ông ngoại đang giảng bài cho học trò:

"... Các trò hãy lắng nghe giảng rồi sẽ chép bài sau... Khổng Tử viết: Tự thiên tử dĩ chí ư thứ dân, nhất thị giai dĩ tu thân vi bản. Nghĩa là: Từ ông vua cho đến kẻ thường dân, ai nấy đều phải lấy việc sửa mình làm gốc..."

Từ bên hè nhà chị nho Sắc, tiếng cô An nói khóa lấp

cả tiếng khóc chào đời của đứa trẻ khiến anh nho Sắc ngừng giảng bài trong giây lát.

-Ồ ồ... chị nho lại sinh con trai... sinh con trai nữa rồi. Mặt mày sáng láng, khôi ngô lắm.

Bà đồ quát: "Cái con bé, có im cái miệng quở độc cháu đi không!" Bà giục rôi rít: "Đưa cái thanh nữa... mau lên... cắt rốn cho cháu. Rồi. Xong rồi... Đưa cái quần cũ của cha mi đây... Trên dây phoi ấy. Tau giặt kỹ rồi. Ủ cháu vô quần ông cho có khước... Có hơi ấm ông, nó sẽ được sáng dạ, học giỏi hơn ông, hơn cha cho mà coi..." Bà còn dặn chị nho Sắc: "Con nhớ là hằng ngày phải chăm lau sạch đĩa đèn rồi hãy đổ dầu thắp. Các cụ thường dạy: *Sinh con dạ sáng lâu lâu, nhớ mẹ ngày trước chăm lau đĩa đèn.*"

Tiếng rên của chị nho im bật. Tiếng khóc oa oa của đứa bé vẫn chưa dứt hẳn. Và cái ngôn ngữ đầu tiên ấy của đứa bé đã hòa âm trong tiếng gà gọi con lên ổ, tiếng bò gọi bê vào chuồng, tiếng chim câu riu rít trên mái nhà, tiếng lá reo, tiếng đồng xa vọng về...

Hương sen từ ngoài đầm bay theo gió pha lẫn mùi bồ kết cháy từ nồi than trong buồng chị nho Sắc tỏa ra ngào ngạt.

*

* *

Làng Chùa nhòa trong khói sương lam. Đám học trò của cha con ông đồ đã lũ lượt ra về từ lâu. Chúng đi theo lối cổng lớn, không đi tắt qua sân của chị nho Sắc

như mọi ngày. Đầu ngõ nhà chị nhỏ đã treo một cành xương rồng gai⁽¹⁾.

Cái cánh cổng chống làm bằng khung tre kết cành rào, hình chữ nhật, đã được sập xuống, cài chặt. Khu vườn nhà ông đồ cũng như mọi nhà khác ở làng Chùa đều đã trở nên một cõi riêng biệt, kín bưng. Giữa cảnh vắng lạnh này nổi lên tiếng ếch nhái kêu gào trời làm mưa cứ ra rả không mệt mỏi. Vô số đóm sáng lập lòe xanh ảo của bầy đom đóm bay chập chà chập chờn trong tối mênh mông.

Ông đồ ngồi xếp bằng trên phản gụ, tựa khuỷu tay xuống mặt cái gối cốt bông bọc vải điều gấp cao ba thớt. Anh nho Sắc ngồi đối diện với ông nhạc, vẻ thoải mái. Bé Khiêm ngủ say, nằm sát bên đùi ông, chân duỗi dài sang gần chỗ bố ngồi. Ngọn đèn dầu lạc đậu trên mép đĩa tỏa sáng khắp gian nhà. Những con thiêu thân sa vào đĩa dầu vấy đôi cánh mỏng yếu ớt, chói với... Bên cạnh cây đèn, cái đỉnh trầm nhỏ thư thả nhả ra những sợi khói thơm mảnh như chỉ. Hương sen ngoài đầm đưa vào nè nhẹ.

Anh nho Sắc cầm cái nậm chuyên rượu vào chén cho bố vợ. Ông đồ uống một hơi cạn chén rượu:

- Mừng cho nhà ta, mừng cho cả họ Nguyễn làng Sen...

Ông đồ đứng lên, dáng cung kính, thấp năm nén hương, vái năm vái trước bàn thờ gia tiên. Ông đứng nghiêm trang trước làn hương khói. Anh nho Sắc cũng đứng chắp tay thành kính ở phía sau ông. Từ phía đầm sen, tiếng chim cuốc khắc khoải: Quốc... Quốc!

(1) Tục lệ ngày xưa, nhà có người mới sinh thường treo ở đầu ngõ một cành gai to để người lạ không tự tiện bước vào nhà, sợ đứa bé bị mắc vĩa dũ.

Hai cha con ông đồ trở lại chỗ ngồi. Ông đồ dần từng tiếng: “Dạ... thính... tử... quy... thốn... tâm... can...” (đêm nghe chim tử quy nhói tim gan). Anh nho Sắc nhận thấy ở người bố vợ, người thầy học của mình từ ngày lâm bệnh, tâm trạng có nhiều trăn trở, nhiều cảm hoài. Anh muốn đưa con trai thứ của mình được ông đặt tên cho. Anh nói:

- Thưa cha, cha đặt tên cho cháu đêm nay luôn ạ.

- Tôi đang nghĩ.

Ông đồ gõ gõ ngón tay trên mặt gối, nói tiếp:

- Sinh con quý tử khó nuôi... Trồng cây ngon trái lắm người lắm le... Con người ta có thể xét đoán được hiệu quả trước của công việc mình sắp làm. Ví như khi ta cầm nắm hạt giống trong tay thì ta đã dám tin chắc sẽ có những mầm cây mọc lên bậm bạp, và nhìn các mầm non xanh tốt đoán biết được cây quả của nó sau này. Cho nên, tôi muốn đặt cho cháu tên là Côn⁽¹⁾, tự là Tất Thành.

Anh nho Sắc chớp chớp mắt, môi hé nở nụ cười:

- Côn... Ấy là tích loài cá hóa chim bằng, phải không thưa cha?

- Chính vậy đó. Theo mong ước của tôi thì... thằng bé sẽ có chí vùng vẫy bốn bể, dù gặp truân chuyên chìm nổi, nhưng ắt thành công. Cho nên tự Tất Thành.

Anh nho Sắc nâng cây bút lông thỏ dứng vào nghiên son. Hương trầm, hương sen như tỏa khắp gian nhà và tự hội vào ngọn bút Nguyễn Sinh Sắc đang nắn nét dòng chữ NGUYỄN SINH CÔN, tự TẤT THÀNH.

(1) Theo cụ Nguyễn Sinh Khiêm kể và ghi trong *Tất Đạt tự ngôn*, trang 81.